

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ CÁC BẠN

Nhóm trẻ 24 - 36 tháng tuổi.
Năm học 2024- 2025

Thông tin về lớp:

+ Số lượng trẻ: 11

+ Số lượng giáo viên: 02

+ Họ và tên giáo viên: Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng chăm sóc:

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. - Trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ đảm bảo năng lượng các bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo quy định. - Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp..	Chế độ ăn: Cơm nát, cơm thường, + <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa ăn buổi chiều cung cấp từ 25% đến 30% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 5% đến 10% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 30% - 40% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 47% - 50% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 0,8 - 1,6 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hằng ngày, theo tuần, theo mùa.	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh vắn minh khi ăn uống (rửa mặt, rửa tay trước khi ăn).

MT2.Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Trước khi trẻ ngủ + Cô chuẩn bị đầy đủ chăn, đệm, gối, chiếu, gối. + Cô cho trẻ đi vệ sinh. + Nơi ngủ phải có không khí trong lành, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, ánh sáng dịu. Phòng ngủ giảm bớt ánh sáng bằng cách đóng bớt cửa sổ, tắt bớt đèn hoặc kéo rèm. + Mùa đông phải có đủ chiếu, chăn ấm, thường xuyên được phơi giặt đảm bảo luôn sạch sẽ khô ráo, không để trẻ nằm trực tiếp dưới sàn nhà. + Cho trẻ ngủ cô khép bớt cửa, cho trẻ nằm ngay ngắn, không cho trẻ quay mặt vào nhau, không hát, không nói chuyện đùa nghịch. Cô bật nhạc hát ru hoặc những bản nhạc nhẹ nhàng cho trẻ dễ ngủ. Những trẻ khó ngủ cô phải tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp. Trẻ bé cô ôm vỗ cho trẻ ngủ. - Trong khi trẻ ngủ + Khi trẻ ngủ, cô quan sát trẻ ngủ. Sửa tư thế nằm cho trẻ không để trẻ nằm sấp; xử lí tình huống trong giờ ngủ của trẻ. + Cần giữ yên tĩnh khi trẻ ngủ tránh cười nói to gây tiếng động mạnh làm trẻ giật mình thức giấc. - Sau khi trẻ thức dậy:
---	--	---

		+ Đến giờ dậy cô cho trẻ dậy đồng loạt, nhẹ nhàng tránh đột ngột
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Vệ sinh cá nhân: Rửa tay, rửa mặt, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Vệ sinh môi trường: Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải.	+ Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. Dạy trẻ rửa tay sau khi đi vệ sinh - Lớp thực hiện tốt các việc: Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi. Vệ sinh phòng nhóm. Vệ sinh nhà vệ sinh. Xử lý rác thải. + Thường xuyên thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh phòng nhóm, vệ sinh đồ dùng đồ chơi.
MT4. - Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. - Trẻ được theo dõi tiêm chủng. - Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Dạy trẻ biết thực hiện một số biện pháp phòng dịch bệnh - Nhắc nhở và tuyên truyền cho phụ huynh tiêm phòng đầy đủ cho trẻ theo hướng dẫn của y tế địa phương. Theo dõi chặt chẽ tình trạng sức khỏe của trẻ sau tiêm chủng.
MT5. Trẻ có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Cân nặng và chiều cao nằm trong kênh A + Trẻ trai: cân nặng từ 11,3 đến 18,3 kg, chiều cao từ 88,7cm đến 103,65 cm. + Trẻ gái: cân nặng từ 10,8 đến 18,1kg, chiều cao từ 88,7cm đến	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo	* Hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng; hoạt động hàng ngày - Kết hợp y tế khám sức khỏe định kỳ cho trẻ . - Kết hợp y tế trường cân đo trẻ. - Hàng tháng cân đo cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì, trẻ dưới 24 tháng; xây dựng kế hoạch chăm sóc trẻ béo phì, trẻ suy dinh dưỡng. - Theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ

102,7cm	dôi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	tăng trưởng. - Tham gia xây dựng thực đơn đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi. - Thực nghiêm túc thực hiện thời gian biểu hàng ngày, động viên khuyến khích trẻ ăn, ngủ, vận động. - Tuyên truyền tới phụ huynh phối kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ khoa học * Trẻ béo phì: - Tăng cường luyện tập thể dục hàng ngày - Tham gia xây dựng thực đơn phù hợp - Kết hợp gia đình trong thực hiện chế độ ăn hợp lý cho trẻ: Ăn nhiều rau xanh, hạn chế thức ăn có chất béo, chất đường...; tích cực tập luyện thể dục * Trẻ suy dinh dưỡng: - Tham gia xây dựng thực đơn cho trẻ. - Kết hợp với gia đình có chế độ ăn hợp lý.
---------	---	---

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6: Trẻ tập được các động tác theo hiệu lệnh. Trẻ thực hiện được các động tác hít thở, tay, lưng/ bụng và chân .	- Tập các động tác theo hiệu lệnh - Thực hiện các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân trong bài thể dục sáng và bài tập phát triển chung trong giờ hoạt động phát triển thể chất. - Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước. - Chân: Ngồi xuống đứng lên.	* Thể dục buổi sáng và hoạt động chơi – tập có chủ định: Khởi động: Tập theo bài: Đoàn tàu nhỏ xíu Tập bài tập phát triển chung: <i>Tập với bóng</i> - Tập bài “Thổi bóng”. <i>Tập các động tác theo bài hát có lời theo chủ đề</i> - Tập bài: “Ồ sao bé không lắc”
MT7: Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bề vật trên tay	- Đi theo hiệu lệnh. - Đi trong đường hẹp. - Đi có mang vật trên tay. - Chạy theo hiệu lệnh - Chạy theo hướng thẳng, - Đứng co 1 chân.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Đi theo hiệu lệnh - TCVD: Kéo cưa lừa xẻ - Vận động: Đi trong đường hẹp - TCVD: Ô tô và chim sẻ - Vận động: Đứng co 1 chân - TCVD: Con bọ rùa. * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc vận động: Trò chơi: con bọ rùa; chơi trò chơi tự do * Chơi, tập buổi chiều:

		- Ôn các vận động sáng
MT11: Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay – thực hiện “ múa khéo”	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò, xé - Múa	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Thể dục: - Vận động: Lăn bóng về phía trước - TCVĐ: Bóng tròn to Âm nhạc: - Vận động theo nhạc: Lời chào buổi sáng - TCÂN: Phân biệt âm thanh to – nhỏ của hai dụng cụ khác nhau * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các vận động sáng - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
MT12: Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay – mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật giở trang sách - Chắp ghép hình - Chồng, xếp 6-8 khối	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. HDVĐV: - Bé xếp đường đến trường - Bé chồng tháp - lồng hộp * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: Góc hoạt động với đồ vật: bé xếp trường mầm non, bé chơi với đồ chơi... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Chơi ở các góc chơi, vận động nhẹ
MT13: Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.	* Hoạt động: Ăn, uống, vệ sinh. - Dạy trẻ thực hiện các thói quen tốt trong sinh hoạt. Hoạt động ăn - ngủ...

MT14: Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày. - Biết tên một số món ăn địa phương: Bún cua, bún xương, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....	- Nhận biết một số món ăn quen thuộc: Cơm, cháo, canh... - Nhận biết tên một số món ăn địa phương: Bún cua, bún xương, canh cua rau đay, canh bầu nấu tép, cháo gà, cháo thịt bò, mỳ gà, mỳ xương....	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định
MT12: Trẻ biết ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	
MT13: Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
MT26: Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Nói tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân, đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm, lớp. - Nói tên cô giáo và các bạn, nhóm/lớp khi được hỏi.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. Nhận biết: - Các bạn của bé TCHT: - So hình - Bạn nào đi trốn - Tìm đúng màu - Ai nhanh chọn đúng - Tặng quà búp bê... * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc thao tác vai: Bé làm bác sĩ, bé làm cấp dưỡng, chơi với búp bê... - Góc sách truyện: Xem tranh về cơ thể bé, khuôn mặt dễ thương của bé; tranh bạn trai, bạn gái... - Góc nghệ thuật: hát các bài hát chủ đề * Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ:

		- Dạy trẻ nhận biết và vệ sinh các bộ phận trên cơ thể. * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích.
MT27: Nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Nói được tên, chức năng của một số bộ phận của cơ thể như: Mặt, mũi, tai, tay, chân.....	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: - Các bạn của bé - Các bộ phận trên cơ thể bé - Làm thế nào để bạn nhận ra tôi TCHT: So hình - Bạn nào đi trốn - Tìm đúng màu - Ai nhanh chọn đúng - Tặng quà búp bê * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc thao tác vai: Bé làm bác sĩ, bé làm cấp dưỡng, chơi với búp bê... - Góc sách truyện: Xem tranh về cơ thể bé, khuôn mặt dễ thương của bé; tranh bạn trai, bạn gái... - Góc nghệ thuật: hát các bài hát chủ đề, * Hoạt động vệ sinh, ăn, ngủ: - Dạy trẻ nhận biết và vệ sinh các bộ phận trên cơ thể. * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
MT29: Chỉ/ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/ vàng/ xanh theo yêu cầu	- Chỉ, nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ theo yêu cầu	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết: - Nhận biết đồ chơi màu đỏ

		TCHT: Tìm đúng màu * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, Tết trung thu - Góc nghệ thuật: chơi với đất nặn, giấy... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
MT34: Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay.	- Nghe và thực hiện được yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động hàng ngày: - Các hoạt động chơi tập: Trẻ thực hiện được các yêu cầu của cô : thực hành xong cất dọn đồ chơi,... - Các hoạt động ăn, ngủ: Trẻ thực hiện được các công việc về sinh trong ăn: cầm thìa xúc ăn rồi lấy khăn lau miệng, trong vệ sinh cá nhân: trẻ đi vệ sinh xong đi rửa tay.
MT36: Hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật.	Lắng nghe và trả lời các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động các nhân vật trong truyện.	* Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Văn học: - Nghe kể truyện: Đôi bạn nhỏ * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc sách truyện: Xem tranh, sách chủ đề, Tết trung thu - Góc nghệ thuật: chơi với đất nặn, giấy... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích - Kể câu chuyện chủ đề: truyện ngắn: Cháu chào ông ạ. Đôi bạn nhỏ

MT38: Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe, đọc các bài thơ, ca dao, đoạn thơ, đồng dao ngắn phù hợp với độ tuổi. - Đọc đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng	* Hoạt động chơi - tập có chủ định: Văn học: Thơ: Bạn mới - Thơ: Trăng sáng - Thơ: Miệng xinh * Các hoạt động hằng ngày: - Đọc thơ cho trẻ nghe các bài thơ: Tay ngoan, đến lớp, bạn mới, đi học ngoan, khăn nhỏ. - Kể chuyện, đọc thơ các câu chuyện và bài thơ đã học. - Đồng dao: nu na nu nống, dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ; chi chi chành chành....
MT40: Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau : - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây ? Cái gì đây ?....	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như : “Con gì đây ?” “Cái gì đây ?.”...	* Hoạt động đón – trả trẻ: - Dạy trẻ chào cô, chào bố mẹ, chào các bạn, chào người lớn... * Hoạt động hàng ngày: - Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề, hướng trẻ về góc trẻ thích, bày tỏ nhu cầu của bản thân. * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết tập nói:Các bạn của bé - Các bộ phận trên cơ thể bé - Nhận biết màu đỏ - Những khuôn mặt ngộ nghĩnh
Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ		
MT44: Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	- Nhận biết tên tuổi của mình, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	* Hoạt động điểm danh: - Cô gọi tên trẻ theo danh sách để trẻ nhận biết tên của mình * Hoạt động hàng ngày:

		- Dạy trẻ nhận biết đúng tên, tuổi, giới tính, đồ cá nhân của trẻ. * Hoạt động chơi - tập có chủ đích: Nhận biết tập nói: - Các bạn của bé - Các bộ phận trên cơ thể
MT47: Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói	- Giao tiếp với mọi người xung quanh. - Chơi thân thiện với bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ trong các hoạt động hàng ngày, tạo cơ hội cho trẻ được giao lưu, tiếp xúc với những người xung quanh. - Dạy trẻ chơi thân thiện với bạn
MT48: Trẻ nhận biết được trạng thái vui, buồn, sợ hãi. <i>Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.</i>	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: vui, buồn, tức giận, sợ hãi	* Giờ đón, trả trẻ: - Thể hiện tình cảm với ông bà bố mẹ, cô giáo khi đến lớp học * Hoạt động chơi – tập có chủ đích: Nhận biết : Các bạn của bé.
MT55: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ă, vâng ă. Thực hiện một số yêu cầu của người lớn. Chơi cạnh bạn không cầu bạn.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ "ạ", "vâng ă";	* Hoạt động hàng ngày: - Dạy trẻ thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào, tạm biệt, cảm ơn, nói từ "ạ", "vâng ă";
MT59: Trẻ biết nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau, nghe âm thanh của các nhạc cụ.	- Nghe hát, nghe nhạc với giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - <i>Nghe nhạc dân tộc, nhạc nước ngoài</i>	* Hoạt động hằng ngày: - Khuyến khích các trẻ hát theo cô các bài hát quen thuộc: Nu na nu nống, vào lớp rồi, mẹ yêu không nào. * Hoạt động chơi- tập có chủ đích: Âm nhạc: - Vận động theo nhạc: Lời chào buổi sáng - Hát: Em búp bê - Hát: Đi nhà trẻ - Nghe hát: trường chúng cháu là trường

		mầm non - Nghe hát: Vui đến trường TCAN: Tai ai tinh - Phân biệt âm thanh to – nhỏ của 2 dụng cụ âm nhạc * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: hát và nghe hát các bài hát chủ đề * Hoạt động chơi – tập buổi chiều: - Ôn hoạt động buổi sáng.
MT61: Trẻ thích tô màu, nặn, vẽ, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động chơi – tập có chủ đích. HDVĐV: Bé xếp đường đến trường - Bé xếp đồ chơi trong lớp gọn gàng Tạo hình: Làm quen với đất nặn (màu đỏ, xanh) - Di màu đèn ông sao. * Hoạt động ngoài trời: - Chơi tự do: chơi với phấn * Chơi với đồ vật, hoạt động theo ý thích: - Góc nghệ thuật: Chơi với đất nặn, giấy... - Góc sách truyện: Xem tranh, sách, tranh truyện chủ đề, Tết trung thu - Góc hoạt động với đồ vật: xếp trường mầm non, chồng tháp, lồng hộp... * Chơi, tập buổi chiều: - Ôn các hoạt động chơi – tập có chủ đích. - Chơi ở các góc chơi

*** Dự kiến môi trường giáo dục:**

1. Môi trường vật chất:

a. Môi trường trong lớp học:

- Tranh ảnh theo chủ đề: “Bé và các bạn”: Tranh ảnh về trường lớp Mầm non, các hoạt động của trẻ tại trường, các đồ chơi, đồ dùng của trẻ trong trường Mầm non.
- Đồ dùng thiết bị dạy học, đồ chơi tối thiểu:
 - + Góc thao tác vai: Bộ đồ chơi nấu ăn (MN232068), Giường búp bê (MN232071), Búp bê bé trai (MN232066), Búp bê bé gái (MN232067)
 - + Góc HĐVĐV: Khối hình to (MN232064), Khối hình nhỏ (MN232065); Nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Các đồ dùng, đồ chơi đa dạng màu sắc, hình dạng phong phú phát ra tiếng kêu và có thể di chuyển được: Đồ chơi có bánh xe và dây kéo (MN232031); Hộp thả hình (MN232032); Các con kéo dây có khớp (MN232039)
 - + Góc nghệ thuật: Đàn Organ (MN231020), Xắc xô to (MN232072), Xắc xô nhỏ (MN232073), Phách gỗ (MN232074), Băng/đĩa các bài hát, nhạc không lời, dân ca, hát ru, thơ (MN233089): Nhạc các bài hát “Mẹ yêu không nào, bé ngoan, vào lớp rồi, đi học về, em bé búp bê, cả nhà thương nhau, cô và mẹ”.
 - + Góc sách truyện: Bộ tranh minh họa thơ nhà trẻ (MN232058), Bộ tranh truyện nhà trẻ (MN232057): Thơ: “Đi học”, “Miệng xinh”: Thơ “ Trăng sáng”. Truyện: “Đôi bạn nhỏ”
 - + Các đồ dùng khác: Cốc uống nước (MN231008), giá đựng ca cốc(MN231002) , Bình ủ nước (MN231006), Tủ để đồ dùng cá nhân của trẻ (MN231003), Tủ đựng chăn màn chiếu (MN231004), Giường cá nhân của trẻ, Phấn (MN231005), Giá để giày dép (MN231007), Thùng đựng rác có nắp đậy (MN231017), Xô (MN231010), Chậu (MN231011), Bàn cho trẻ (MN231014), Ghế cho trẻ (MN231015), Bàn giáo viên (MN231012), Ghế giáo viên (MN231013), Giá để đồ chơi và học liệu (MN231021)
 - + Thiết bị dạy học: Ti vi màu (MN231018).
- Nguyên vật liệu mở:
 - + Góc tạo hình và góc Steam: Vỏ hộp, tranh ảnh hoạ báo, lá cây, quả thông khô, xốp, bìa catton, rom, rạ, hạt, lõi giấy, nắp chai, vỏ hộp sữa, ống hút, tăm bông,...
 - + Góc sách truyện: hoạ báo, lịch cũ, sách cũ, tranh truyện sưu tầm
 - + Góc thiên nhiên: Cát sỏi, nước, vật nổi chìm, hạt, đất cho trẻ gieo hạt

b. Môi trường ngoài lớp học:

- Bố trí góc thiên nhiên cây xanh để tạo môi trường giáo dục cho trẻ hoạt động
- Bố trí góc tuyên truyền các tranh ảnh về chủ đề, các băng dôn khẩu hiệu
- Các đồ dùng đồ chơi ngoài trời an toàn và sạch sẽ, sân chơi sạch sẽ cho trẻ hoạt động trên sân
- Các khu vực vườn cây ăn quả, vườn rau, các loại cây cảnh, vườn hoa, khu vực cho trẻ trải nghiệm gieo hạt

- Các chậu cây xanh, cây hoa, cây cảnh, đất cho trẻ gieo hạt.

2. Môi trường xã hội:

- Phối hợp phụ huynh tham gia cùng với giáo viên sưu tầm các nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho chủ đề: Bé và các bạn

- Giáo viên cởi mở vui tươi, tạo các mối quan hệ gần gũi, yêu thương để trẻ cảm thấy an toàn. Khuyến khích trẻ cùng tham gia vào các hoạt động. Luôn tôn trọng và đối xử công bằng với trẻ.

- + Cô gần gũi trò chuyện cùng trẻ về trẻ : tên, tuổi của trẻ, các bạn của trẻ ở lớp, sở thích của trẻ...

- + Trò chuyện về trường, lớp nơi trẻ đang học.

- + Trò chuyện về các bạn trong lớp, mạnh dạn khi giới thiệu về bản thân.

- + Trẻ yêu quý trường, lớp mầm non, biết chào hỏi, tạm biệt cô và các bạn

- + Trẻ biết xưng hô, chào hỏi lễ phép với mọi người, vui chơi hoà thuận với bạn bè.

- + Biết thực hiện các thao tác, sử dụng đồ chơi, đồ dùng, tích cực tham gia hoạt động với đồ vật... trẻ thích đến lớp.

- Tuyên truyền kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh: Góc tuyên truyền có thực đơn hàng ngày, tháp dinh dưỡng, bảng theo dõi sức khỏe của trẻ, các thông báo; thời gian biểu, thời khóa biểu, nội quy của lớp; các bài hát, bài thơ, truyện kể bé tìm hiểu trong chủ đề ...Có góc để lưu giữ các sản phẩm của bé

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức):

.....

.....

.....

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Phê

Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1: LỚP HỌC CỦA BÉ
Thời gian thực hiện: từ 09/09/2024 – 13/09/2024

Đón trẻ, Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, các bạn của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lời chào buổi sáng”	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 5 Ngày 05/09/2024	Khai giảng
	Thứ 6 Ngày 06/09/2024	Âm nhạc - Hát lời chào buổi sáng
	Thứ 2 (Ngày 09/09/2024)	Thể dục: - Vận động: Đi trong đường hẹp - TCVD: Ai bò nhanh hơn
	Thứ 3 (Ngày 10/09/2024)	Văn học: - Thơ: Đi học ngoan
	Thứ 4 (Ngày 11/09/2024)	Nhận biết: - Trò truyện về lớp học của bé - TC: xếp lớp học của bé.
	Thứ 5 (Ngày 12/09/2024)	HDVDV: - Bé xếp đồ chơi trong lớp gọn gàng.
	Thứ 6:	Âm Nhạc: Hát: Đi nhà trẻ

	(Ngày 13/09/2024)	- Nghe hát: Vui đến trường
Hoạt động chơi tập	Thứ 6 Ngày 06/09/2024	- Hoạt động : Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 2 Ngày 09/09/2024	- Hoạt động : Quan sát sân trường - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 (Ngày 10/09/2024)	- Trò chơi vận động: gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời..
	Thứ 4 (Ngày 11/09/2024)	- Vẽ phấn trên sân - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 Ngày 12/09/2024)	- Trò chơi vận động: về đúng nhà - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6: Ngày 13/09/2024)	- Hoạt động : Quan sát thời tiết - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: chơi với dụng cụ âm nhạc, di màu theo ý thích, chơi với đất nặn, giấy.... - Góc thao tác vai: Ru em ngủ, cho em ăn, gọi điện thoại... - Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng tháp, lồng hộp. - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé và các bạn trong lớp, xem tranh ảnh chủ đề, tranh tết trung thu	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi	

	- Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức):.....

.....

.....

.....

Người duyệt

Phó hiệu trưởng


Lê Thị Mai Hương
Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Phê

Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2 THÁNG 9: BÉ VUI TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện: từ 16/9/2024 – 20/09/2024

Đón trẻ, Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, các bạn của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp. Thẻ dực sáng: Tập theo nhạc bài “Lời chào buổi sáng”	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 16/09/2024	Thẻ dực: - Lăn bóng về phía trước - TC: Bóng tròn to
	Thứ 3 Ngày 17/09/2024	Văn học: - Thơ: Trăng sáng
	Thứ 4 Ngày 18/09/2024	Nhận biết - Chiếc đèn ông sao
	Thứ 5 Ngày 19/09/2024	Tạo hình: - Di màu đèn ông sao. - TCAN: Tập tằm vòng
	Thứ 6 Ngày 20/09/2024	Âm Nhạc: - Hát: Rước đèn dưới trăng - TCAN: Phân biệt âm thanh to nhỏ của 2 dụng cụ khác nhau
Hoạt động chơi tập	Thứ 2	- Hoạt động : Quan sát thiên nhiên

	Ngày 16/09/2024	- Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 3 Ngày 17/09/2024	- Hoạt động : Trò chuyện về tết Trung thu - Trò chơi vận động: ô sao bé không lắc - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 Ngày 18/09/2024	- Hoạt động : Quan sát đèn ông sao - Trò chơi vận động: Gieo hạt - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 19/09/2024	- Hoạt động : Quan sát bầu trời - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 20/09/2024	- Hoạt động: Quan sát nắng, mưa - Nhặt lá cây bỏ vào thùng rác - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích		- Góc nghệ thuật: chơi với dụng cụ âm nhạc, di màu theo ý thích, chơi với đất nặn, giấy.... - Góc thao tác vai: Ru em ngủ, cho em ăn, gọi điện thoại... - Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng tháp, lồng hộp. - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé và các bạn trong lớp, xem tranh ảnh chủ đề, tranh tết trung thu
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	
Ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống...	

	- Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Thê

Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3 THÁNG 9: BÉ VÀ CÁC BẠN CÙNG CHƠI

Thời gian thực hiện: từ 23/9/2024 – 27/09/2024

Đón trẻ, Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Trẻ sát trùng tay, rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, các bạn của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp	
Thể dục sáng	Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lời chào buổi sáng”	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 23/09/2024	Thể dục: - Đi theo hiệu lệnh - TCVD: Bóng tròn to
	Thứ 3 Ngày 24/09/2024	Văn học: - Nghe kể truyện: Đôi bạn nhỏ
	Thứ 4 Ngày 25/09/2024	Nhận biết: - Quan sát, nhận biết đồ chơi màu đỏ
	Thứ 5 Ngày 26/09/2024	Tạo hình: - Làm quen với đất nặn (màu đỏ, xanh)
	Thứ 6 Ngày 27/09/2024	Âm Nhạc: - Dạy hát: Lời chào buổi sáng TCÂN: Tai ai tình
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 23/09/2024	- Hoạt động : Quan sát thiên nhiên - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

	Thứ 3 Ngày 24/09/2024	- Hoạt động : Quan sát bầu trời - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 Ngày 25/09/2024	- Hoạt động: Quan sát nắng, mưa - Nhặt lá cây bỏ vào thùng rác - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 5 Ngày 26/09/2024	- Hoạt động : Quan sát thiên nhiên - Trò chơi vận động: dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
	Thứ 6 Ngày 27/09/2024	- Hoạt động: Quan sát nắng, mưa - Nhặt lá cây bỏ vào thùng rác - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: chơi với dụng cụ âm nhạc, di màu theo ý thích, chơi với đất nặn, giấy.... - Góc thao tác vai: Ru em ngủ, cho em ăn, gọi điện thoại... - Góc HĐVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng tháp, lồng hộp. - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé và các bạn trong lớp, xem tranh ảnh chủ đề	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ngủ Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...	
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan.	

	- Vệ sinh: Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức):.....

.....

.....

.....

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

[Handwritten signature of Lê Thị Mai Hương]

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thường

Phê

Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4: BÉ BIẾT NHIỀU THỨ

Thời gian thực hiện: từ 30/09/2024 – 04/10/2024

Đón trẻ, Trò chuyện	- Đón trẻ vào lớp, trò chuyện với phụ huynh về đặc điểm tâm sinh lí của trẻ, những thói quen của trẻ ở nhà. - Trò chuyện làm quen với trẻ giúp trẻ quen dần với cô giáo và các bạn. Cát đồ dùng cá nhân của trẻ đúng nơi quy định. - Dạy trẻ sát trùng tay hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp học. - Trò chuyện với trẻ về tên của trẻ, sở thích của trẻ, các bạn của bé ở lớp, cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Điểm danh trẻ tới lớp. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Lời chào buổi sáng”	
Chơi – tập có chủ đích	Thứ 2 Ngày 30/09/2024	Thể dục: - Vận động: Đứng co 1 chân - TCVD: Con bộ rùa
	Thứ 3 Ngày 01/10/2024	Văn học: - Thơ: Miệng xinh
	Thứ 4 Ngày 02/10/2024	Nhận biết: - Tên bé và các bộ phận trên cơ thể bé qua tranh
	Thứ 5 Ngày 03/10/2024	HĐVĐV: - Xâu vòng đỏ tặng cô - Trò chơi: Tìm đồ chơi màu đỏ
	Thứ 6 Ngày 04/10/2024	Âm Nhạc: - Hát: Em búp bê - Nghe hát: trường chúng cháu là trường mầm non
Hoạt động chơi tập	Thứ 2 Ngày 30/09/2024	- Hoạt động : Quan sát thời tiết nắng mưa - Trò chơi vận động: Lộn cầu vồng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.

	Thứ 3 Ngày 01/10/2024	- Hoạt động : Quan sát xích đu - Trò chơi vận động: chơi với bóng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 4 Ngày 02/10/2024	- Hoạt động : Quan sát cầu trượt - Trò chơi vận động: Nu na nu nống - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 5 Ngày 03/10/2024	- Hoạt động : Quan sát thời tiết nắng mưa - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời.
	Thứ 6 Ngày 04/10/2024	- Hoạt động: Quan sát nhà bóng - Vẽ phấn trên sân - Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời
Chơi với đồ chơi, hoạt động theo ý thích	- Góc nghệ thuật: chơi với dụng cụ âm nhạc, di màu theo ý thích, chơi với đất nặn, giấy.... - Góc thao tác vai: Ru em ngủ, cho em ăn, gọi điện thoại... - Góc HDVĐV: Xếp hình theo ý thích, chơi chồng tháp, lồng hộp. - Góc sách truyện: Xem tranh, ảnh về bé và các bạn trong lớp, xem tranh ảnh chủ đề	
Vệ sinh; Ăn chính	- Tổ chức vệ sinh cá nhân: Rèn trẻ xếp hàng rửa tay, rửa mặt đúng cách trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: cơm, cháo, canh... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách - Tổ chức cho trẻ ngủ: Tập trẻ thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn	
Ngủ		
Ăn phụ	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên món ăn: sữa... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng cốc đúng cách.	
Chơi, tập buổi chiều	- Chơi vận động nhẹ ở các góc chơi - Chơi trò chơi: Dung dăng dung dẻ, chi chi chành chành, nu na nu nống... - Ôn bài tập buổi sáng, kể chuyện, đọc thơ cho trẻ nghe...	
Ăn chính	- Tổ chức cho trẻ ăn: Tập cho trẻ nhận biết tên các món ăn: mì, cháo, bún... lợi ích của ăn đúng, ăn đủ, ăn vệ sinh, dạy trẻ cách sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách	
Chơi - Trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần: Dạy trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn: bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Vệ sinh:	

	Rèn thói quen cất đồ dùng, đồ chơi gọn gàng + Vệ sinh sạch sẽ cho trẻ + Dạy trẻ lấy đồ dùng các nhân đúng nơi quy định + Lễ phép chào cô, chào bạn ra về - Trả trẻ tận tay phụ huynh, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ
--	---

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức):.....

.....

.....

.....

Người duyệt

Phó hiệu trưởng



Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch

Thương

Phê

Nguyễn Thị Thương + Dương Thị Thê